TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **58/**2023/HS-PT
Ngày: 21 - 4 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Lịnh
Các Thẩm phán: Ông Phan Văn Thuấn
Bà Nguyễn Diệu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 17 và 21 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/TLPT-HS ngày 04 tháng 01 năm 2023 đối với các bị cáo Nguyễn Thị Bé C và Cao Hùng C do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2022/HS-ST ngày 30/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Nguyễn Thị Bé C, sinh ngày: 18/6/1991 tại huyện VT, thành phố Cần Thơ; Nơi cư trú: Ấp PP, xã TT, huyện VT, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn : 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính : Nữ; Tôn giáo : Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hùng Sơn sinh năm 1959 và bà Trần Thị Nghiệm sinh năm 1963; Chồng tên: Nguyễn Thái An; Con; Không**;** Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Tạm giữ: Không; Tạm giam: Ngày 30/11/2022 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

2. Cao Hùng C, sinh ngày: 02/9/1991 tại quận TN, Cần Thơ; Nơi cư trú: số 938, Khu vực TH2, phường TT, quận TN, thành phố Cần Thơ; Chỗ ở hiện nay: Ấp PP, xã TT, huyện VT, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn Năm sinh năm 1957 (chết) và bà Nguyễn Thị Lệ sinh

năm 1953; Bị cáo chưa có vợ (sống chung như vợ chồng với bị cáo Nguyễn Thị Bé C); Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Tạm giữ: Không; Tạm giam: Ngày 28/11/2022 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

* *Bị hại kháng cáo:* Bà **Đỗ Ngọc D,** sinh năm: 1993 (Có mặt)

Nơi cư trú: Đường Phạm Văn Kỷ, Khu phố 1, phường Pháo Đài, thành phố Hà Tiên tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: 50 Mạc Công Du, khu phố 1, phường Đông Hồ, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

* *Người bào chữa cho các bị cáo Chi và Cường:* Luật sư **Nguyễn Hòa Thuận** - Công ty luật TNHH MTV Thuận Nguyễn (Có mặt).

* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Luật sư **Đường Minh Quang** - Văn phòng luật sư Minh Quang (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 10 phút ngày 20/02/2022 bà Đỗ Ngọc D sinh năm 1993 đến Chi nhánh công ty chuyển phát nhanh Trần Quyên tại số 32 đường Trần Hầu, khu phố 1, phường Đông Hồ, thành phố Hà Tiên tỉnh Kiên Giang gặp Cao Hùng C và Nguyễn Thị Bé C (là nhân viên công ty chuyển phát nhanh Trần Quyên sống chung với nhau như vợ chồng) để yêu cầu trả lại số tiền 2.000.000đ là tiền Diễm thuê mặt bằng của công ty nhưng do trong thời gian dịch bệnh Covid 19 Diễm kinh doanh không được nên Công ty chuyển phát nhanh Trần Quyên đồng ý giảm và trả lại cho bà Diễm tiền 2.000.000đ tiền Diễm thuê mặt bằng.

Lúc này Cao Hùng C yêu cầu bà D vào bên trong nhà đến bàn của Nguyễn Thị Bé C đang ngồi làm việc, Cường kêu C ra ngoài để C làm thủ tục giao nhận tiền cho bà D. Khi C vừa bước ra ngoài thì D dùng tay phải nắm cổ áo của C từ phía sau kéo lại và dùng tay trái đánh vào mặt của C một cái nên C quay người lại dùng tay vừa nắm tóc vừa đánh và chân đạp nhiều cái vào người bà D. Thấy vậy, Cao Hùng C liền xông vào dùng chân đá (lên gối) trúng vào vùng bụng, dùng tay đánh vào vùng vai, vùng đầu của bà D nhiều cái, đánh xong C bỏ ra ngoài đứng nhìn và dùng điện thoại quay phim.

C và D tiếp tục giằng co, khi thấy chiếc điện thoại di động Iphone 11 Promax của bà D rơi ra ngoài, C nhặt điện thoại đập xuống nền gạch làm hư hỏng màn hình điện thoại và tiếp tục đánh nhau, bà D làm rơi mũ bảo hiểm thì C tiếp tục dùng tay nắm tóc, nhặt nón bảo hiểm đánh vào đầu bà D nhiều cái và dùng chân đạp vào người bà D. Lúc này C đi ra phía trước nhà nhờ ông Võ Minh Hiển báo công an đến giải quyết rồi lấy ba sợi dây dù màu xanh từ trên xe ôtô đang đậu gần đó quay lại nhà khép và đóng cửa nhà lại cùng với C đè bà D xuống nền gạch và buộc tay phải của bà D, trong lúc giằng co làm gãy ngón 1 tay phải của bà D gây thương tích, một lúc sau thì lực lượng công an phường Đông Hồ đến mời C, C và D về làm việc. Sau đó Đỗ Ngọc D đến trung tâm y tế thành phố Hà Tiên điều trị đến ngày 25/02/2022 thì ra viện và làm đơn yêu cầu khởi tố đối với Nguyễn Thị Bé C và Cao Hùng C.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 160/TgT ngày 23/3/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích đối với Đỗ Ngọc D:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương phần mềm vùng trán trái, thái dương trái, vành tai trái, hàm gò má phải, ngực trái, vùng bụng và đùi trái, đã được điều trị ổn. Hiện không còn dấu vết thương tích.

- Gãy xương đốt gần ngón I tay phải. Hiện xương chưa liền, còn di lệch và cứng khớp liên đốt ngón I tay phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

- Vùng trán trái, thái dương trái, vành tai trái, hàm gò má phải, ngực trái, vùng bụng và đùi trái là: 00% *(Không phần trăm).*

- Ngón I tay phải là: 11% *(Mười một phần trăm).*

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 11% *(Mười một phần trăm).*

4. Vật gây thương tích: Vật tày, vật chứng (nón bảo hiểm) gửi giám định gây được các thương tích trên.

5. Về cơ chế hình thành thương tích:

- Thương tích ngón I tay phải do vật tày tác động theo hướng trước ra sau so với trục giải phẩu của cơ thể.

- Hiện tại vùng trán trái, thái dương trái, vành tai trái, hàm gò má phải, ngực trái, vùng bụng và đùi trái không còn dấu vết thương tích nên không có cơ sở kết luận cơ chế hình thành thương tích.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số 452/BS-PT ngày 26/7/2022 của trung tâm pháp y (Sở y tế tỉnh Kiên Giang) kết luận thương tích đối với Đỗ Ngọc D:

1.Đau đầu diện căng cơ không nghĩ do thương tích gây ra; Hiện tại không có cơ sở để kết luận việc dùng mũ bảo hiểm đánh trúng vào đầu gây ra đau đầu thường xuyên.

2. Vật gây thương tích:

- Đã kết luận tại bản giám định pháp y về thương tích số 160/TgT ngày 23/3/2022 của trung tâm pháp y Kiên Giang.

- Vật chứng (03 sợi dây được đánh dấu số 1, 2 và 3) gửi giám định gây được thương tích ở ngón I tay phải của bà Đỗ Ngọc Diễm.

Tại kết luận giám định số 297/KL-KTHS ngày 08/4/2022 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

- Điện thoại động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu vàng, dung lượng 256 GB, số Seri G6TCL0RHN70K (mẫu giám định) có tình trạng vỡ màn hình, bo mạch chủ vẫn còn hoạt động.

Tại kết luận giám định số 538/KL-KTHS ngày 21/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Kiên Giang kết luận :

- Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong tập tin video gởi giám định.

- Trích xuất 213 (Hai trăm mười ba) ảnh từ tập tin video gửi giám định, chi tiết thể hiện trong bản phụ lục kèm theo.

Tại kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 19/5/2022 của hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tố tụng hình sự Ủy Ban Nhân Dân thành phố Hà Tiên kết luận:

- Một màn hình điện thoại Iphone 11 Promax màu vàng, dung lượng 256GB, số Serial G6TCL0RHN70K, trước khi bị hư hỏng tại thời điểm ngày 20/02/2022 giá 6.200.000 đồng.

* Vật chứng trong vụ án:

1) Một điện thoại Iphone 11 Promax màu vàng, dung lượng 256GB, số Serial G6TCL0RHN70K (đã qua sử dụng, đã trả lại cho bị hại Diễm).

2) Một sợi dây dù có chiều dài 10,12 mét, màu xanh (đã qua sử dụng).

3) Một sợi dây dù có chiều dài 10,68 mét, màu xanh (đã qua sử dụng).

4) Một sợi dây dù có chiều dài 6,23 mét, màu xanh (đã qua sử dụng).

5) Một mũ bảo hiểm màu trắng, mũ nón màu đen, trên mũ có chữ "Nón sơn" và hình hai bông hoa (đã qua sử dụng).

Các vật chứng từ số 2 đến số 5 đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đỗ Ngọc D yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 327.353.000đ và một đôi bông tai vàng 18 hiệu Channel trọng lượng 1,2 chỉ, giá 4.500.000đ.

Bị cáo Nguyễn Hùng C và Nguyễn Thị Bé C đã tác động đến bà Trần Thị Kim Cương là nhân viên Công ty TNHH Trần Quyên đã chuyển cho bị hại D ngày 22/02/2022 với số tiền 23.700.000đ bằng hình thức chuyển khoản cho chồng của bà D là ông Lê Công Tuấn (trong đó có 2.000.000đ hoàn lại tiền thuê mặt bằng được trừ ra, còn lại 21.700.000đ tiền bồi thường). Ngoài ra C và C đã nộp thêm số tiền bồi thường thiệt hại 10.000.000đ ngày 18/4/2022 và 3.300.000đ vào ngày 28/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên. Tổng cộng các bị cáo C và C đã bồi thường cho bị hại D là 35.000.000đ *(Ba mươi lăm triệu đồng).*

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2022/HS-ST, ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

- Căn cứ khoản 1 Điều 134; Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Cao Hùng C phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Xử phạt bị cáo Cao Hùng C 9 (chín) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (ngày 28/11/2022).

- Căn cứ khoản 1 Điều 134; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Bé C phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bé C 9 (chín) tháng tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 178, Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Bé C phạm tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bé C 6 (sáu) tháng tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Thị Bé C phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 1 (một) năm 3 (ba) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (ngày 30/11/2022).

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điều 48 Bộ luật hình sự; Các điều 584; 585; 586; 587 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao:

Chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại Đỗ Ngọc D. Buộc bị cáo Cao Hùng C và bị cáo Nguyễn Thị Bé C phải liên đới bồi thường thêm cho bị hại Đỗ Ngọc D số tiền còn lại là 54.770.370đ - 35.000.000đ (đã bồi thường) = 19.770.370đ *(Mười chín triệu bảy trăm bảy mươi nghìn ba trăm bảy mươi đồng)*.

Bác các yêu cầu còn lại của bị hại Đỗ Ngọc D.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 02/12/2022, bị cáo Nguyễn Thị Bé C và bị cáo Cao Hùng C có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 02/12/2022 bị hại Đỗ Ngọc D có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, với nội dung yêu cầu áp dụng thêm tội danh, tăng hình phạt và tăng thêm trách nhiệm bồi thường, khắc phục hậu quả về mặt dân sự.

Tại phiên tòa:

* Các bị cáo Nguyễn Thị Bé C, Cao Hùng C và bị hại Đỗ Ngọc D vẫn giữ nguyên kháng cáo như nêu trên.

* Người bào chữa cho các bị cáo có ý kiến: Bị cáo C và C có hành vi bắt, giữ người không đúng quy định nhưng chưa đến mức cấu thành tội phạm; đề nghị áp dụng thêm cho hai bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, vì trước đó bị hại D đã đánh các bị cáo, làm các bị cáo bị kích động về tinh thần mới thực hiện hành vi phạm tội. Từ đó, đề nghị chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giảm cho mỗi bị cáo 3 tháng tù.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại D có ý kiến đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị hại, xử lý thêm hành vi bắt, giữ người trái pháp luật

đối với các bị cáo C và C và buộc các bị cáo phải bồi thường thiệt hại như yêu cầu của bị hại D đưa ra.

* Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Bị cáo C có hành vi nhặt điện thoại của bị hại D đập xuống nền gạch làm hư hỏng màn hình, theo kết luận định giá xác định thiệt hại 6.200.000đ. Do đó, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo C về tội cố ý làm hư hỏng tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, việc cấp sơ thẩm truy tố, xét xử các bị cáo C và C về tội cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là không đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện. Bởi vết thương gãy xương đốt gần ngón I tay phải, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại 11% đối với bị hại D không phải do hành vi các bị cáo C và C cố ý dùng tay, chân, nón bảo hiểm đánh vào người bị hại D gây nên, mà do trong quá trình các bị cáo C và C thực hiện hành vi nắm giữ, dùng dây buộc tay bị hại D, trong lúc giằng co làm gãy ngón 1 tay phải của bà D gây nên. Như vậy, hành vi của các bị cáo C và C không đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích, mà phạm tội bắt, giữ người trái pháp luật mà hậu quả là có gây thương tích đối với bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại D, hủy bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ về cấp sơ thẩm điều tra lại. Do bản án sơ thẩm bị hủy, nên đề nghị không xem xét đến kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của các bị cáo, bị hại về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Ngày 20/02/2022, bà Đỗ Ngọc D đến gặp Cao Hùng C và Nguyễn Thị Bé C để yêu cầu trả lại 2.000.000đ tiền thuê mặt bằng. C kêu C ra ngoài để C sử dụng bàn ngồi làm thủ tục giao nhận tiền với bà D. Khi C vừa bước ra ngoài thì bà D dùng tay phải nắm cổ áo của C từ phía sau kéo lại và dùng tay trái đánh vào

mặt của C một cái, nên C quay người lại dùng tay vừa nắm tóc vừa đánh và dùng chân đạp nhiều cái vào người bà D. Thấy vậy, C cũng xông vào dùng chân đá (lên gối) trúng vào vùng bụng, dùng tay đánh vào vùng vai, vùng đầu của bà D nhiều cái, đánh xong C bỏ ra ngoài đứng nhìn và dùng điện thoại quay phim. C và D tiếp tục giằng co, khi thấy chiếc điện thoại di động Iphone 11 Promax của bà D rơi ra ngoài, C nhặt điện thoại đập xuống nền gạch làm hư hỏng màn hình (kết luận định giá xác định thiệt hại là 6.200.000đ) và tiếp tục đánh nhau, bà D làm rơi mũ bảo hiểm thì C tiếp tục dùng tay nắm tóc, nhặt nón bảo hiểm đánh vào đầu bà D nhiều cái và dùng chân đạp vào người bà D. Lúc này C đi ra phía trước nhà lấy ba sợi dây dù từ trên xe ôtô đậu gần đó rồi quay vào và đóng cửa nhà lại, cùng với C đè bà D xuống nền gạch, buộc tay phải của bà D, trong lúc giằng co làm gãy ngón 1 tay phải của bà D, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại 11%.

Do đó, cấp sơ thẩm xét xử, kết án bị cáo Cg về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự và bị cáo C về tội *"Cố ý gây thương tích"* và tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 134 và khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định.

Tuy nhiên, từ chứng cứ có trong hồ sơ và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, có cơ sở để kết luận ngoài hành vi đã bị truy tố, xét xử nêu trên, các bị cáo C và Cg còn thực hiện hành vi cấu thành tội phạm khác. Cụ thể, lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa thừa nhận sau khi thực hiện hành vi đánh vào người bà D, các bị cáo còn thực hiện hành vi đè bà D xuống nền nhà, dùng dây buộc tay bà lại, đồng thời còn đóng và khóa cửa nhà lại không cho bà D thoát ra ngoài, mà các lời khai này phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ như lời khai người bị hại; Hình ảnh trong đoạn video được trích xuất từ camera tại nơi xảy ra vụ án. Đặc biệt, qua hình ảnh trong đoạn video thể hiện một cách rõ ràng hành vi bị cáo Cg đi lấy dây, kéo đóng cửa nhà lại, đè bà D xuống nền nhà và dùng dây buộc tay bà D; bị cáo C nắm tóc giữ bà D lại, cùng bị cáo C đè bà D xuống nền nhà và khi bị cáo Cg đè dùng dây buộc tay bà D thì bị cáo C đi lấy chìa khóa khóa cửa nhà lại. Những hành vi này của các bị cáo không nhằm gây thương tích cho bà D mà rõ ràng là nhằm bắt, giữ khống chế bà D trong nhà không cho thoát ra ngoài. Các bị cáo cho rằng buộc tay bà D, kéo đóng cửa nhà lại để chờ chính quyền địa phương đế giải quyết và trước đó đã nhờ người đi trình báo. Tuy nhiên, qua hình

ảnh trong đoạn video cho thấy ở thời điểm đó bà D hoàng toàn thụ động, không có hành vi gì xâm phạm hoặc đe dọa xâm phạm đến các bị cáo, mà chỉ thu người lại tránh né những hành động tấn công một cách quyết liệt của các bị cáo, nên không cần thiết phải đè bà D xuống nền nhà, dùng dây buộc tay bà lại và kéo đóng, khóa cửa nhà lại để khống chế bà như vậy. Do đó, hành vi của các bị cáo là bắt, giữ người không thuộc những trường hợp pháp luật cho phép, xâm phạm đến quyền tự do thân thể của công dân được pháp luật bảo vệ, nên phạm vào tội bắt, giữ người trái pháp luật quy định tại Điều 157 Bộ luật hình sự. Việc cấp sơ thẩm không xử lý hành vi này của các bị cáo là có sai sót mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục được.

Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và một phần kháng cáo của bị hại, hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ về cấp sơ thẩm điều tra lại.

Do hủy bản án sơ thẩm nên không xem xét đến kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo.

[3] Về án phí, căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo và bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355 và điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Đỗ Ngọc D;

Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2022/HS-ST, ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang điều tra lại.

2. Tiếp tục tạm giam các bị cáo Nguyễn Thị Bé C và Cao Hùng Cg đến khi Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang nhận được hồ sơ vụ án.

3. Về án phí, căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Các bị cáo và bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- CQĐT CA TP Hà Tiên (1)
- VKS TP Hà Tiên (1)
- Tòa án TP Hà Tiên (1)
- Chi cục THADS TP Hà Tiên (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Bị cáo (2);
- Bị hại (1)
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Lịnh